

Số: /QĐ-BNNMT

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Nghị định số 35/2025/NĐ-CP ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Chương trình cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

Điều 2. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí chi thường xuyên ngân sách nhà nước cấp cho Bộ Nông nghiệp và Môi trường và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các đơn vị thuộc Bộ;
- Lưu: VT, VP (KSTTHC).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Võ Văn Hưng

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Chương trình cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính
liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025
của Bộ Nông nghiệp và Môi trường**

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BNNMT ngày tháng năm 2025
của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường)*

I. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm

a) Thực hiện chủ trương của Đảng, Chính phủ về cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính (TTHC), điều kiện đầu tư kinh doanh (ĐKKD), tạo lập môi trường kinh doanh thuận lợi, lành mạnh, công bằng; thúc đẩy đổi mới, sáng tạo theo hướng hiện đại, nâng cao năng lực cạnh tranh, góp phần bảo đảm mục tiêu tăng trưởng và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

b) Lấy người dân, doanh nghiệp là trung tâm, động lực, mục tiêu của sự phát triển; lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo chất lượng phục vụ của Bộ; bảo đảm 05 rõ: “rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ kết quả, rõ trách nhiệm” để đánh giá, đo lường, kiểm tra, giám sát; tăng cường vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ cắt giảm, đơn giản hóa TTHC.

c) Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong thực hiện TTHC theo hướng giảm việc giải quyết thủ tục của các cơ quan trung ương, “cấp nào sát cơ sở, sát Nhân dân nhất thì giao cấp đó giải quyết, không để tình trạng nhiều tầng nấc, kéo dài thời gian giải quyết và gây những nhiễu, tiêu cực”; gắn kết chặt chẽ với ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số, sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy.

d) Tiếp tục đổi mới toàn diện, nâng cao hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông; bảo đảm công khai, minh bạch, tối ưu hóa quy trình, thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính; cắt giảm, đơn giản hóa TTHC nội bộ, nâng cao năng suất lao động, hiệu lực, hiệu quả quản lý, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong quản trị hành chính.

đ) Thực hiện đồng bộ, thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với điều kiện thực tiễn; kế thừa, phát huy những thành tựu đã đạt được, tiếp thu kinh nghiệm quốc tế để vận dụng hiệu quả; huy động, sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực, sự tham gia của các cấp, các ngành, chuyên gia, doanh nghiệp, tạo đồng thuận xã hội, củng cố niềm tin của Nhân dân.

e) Nêu cao tinh thần trách nhiệm, quyết tâm chính trị, nỗ lực, hành động của người đứng đầu các đơn vị trong chỉ đạo tổ chức thực hiện, ưu tiên nguồn lực triển

khai. Xác định kết quả triển khai Kế hoạch này là một trong các căn cứ để đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách TTHC của các đơn vị năm 2025.

g) Các đơn vị thuộc Bộ xác định rõ trách nhiệm và chủ động tổ chức triển khai Kế hoạch này, phối hợp chặt chẽ với các đơn vị liên quan, kịp thời phản ánh những vấn đề phát sinh, khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện để Văn phòng Bộ tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Bộ.

2. Mục tiêu

Kế thừa các kết quả đạt được của Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2020 của Chính phủ ban hành Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020 - 2025, tiếp tục tập trung rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, ĐKKD đạt mục tiêu cụ thể như sau:

a) Cắt giảm, đơn giản hoá ngay TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh bảo đảm mỗi đơn vị bãi bỏ ít nhất 30% ĐKKD không cần thiết; giảm ít nhất 30% thời gian giải quyết của các TTHC, 30% chi phí tuân TTHC.

b) 100% TTHC liên quan đến doanh nghiệp được thực hiện trực tuyến, thông suốt, liền mạch, hiệu quả, bảo đảm minh bạch, giảm tối đa giấy tờ.

c) 100% TTHC được thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh.

d) Hoàn thành việc thực thi 100% phương án về phân cấp thẩm quyền giải quyết TTHC đã được phê duyệt tại Quyết định số 1015/QĐ-TTg ngày 30 tháng 8 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ.

đ) 100% TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước và trong từng cơ quan hành chính nhà nước được rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục, thời gian giải quyết, chi phí thực hiện và sửa đổi, hoàn thiện để phù hợp với việc thực hiện tinh gọn, sắp xếp bộ máy, đồng thời bảo đảm thông suốt, hiệu quả.

II. NỘI DUNG NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CỤ THỂ

STT	Nhiệm vụ và giải pháp	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời hạn hoàn thành
1	Cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh				
1.1	Tổng hợp, thống kê danh mục TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh				
a	Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) để đảm bảo thống kê đầy đủ thời gian giải quyết, chi phí tuân thủ của các TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh (bao gồm cả các TTHC quy định trong các quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn	Các đơn vị thuộc Bộ	Văn phòng Bộ; Vụ Khoa học công nghệ	Danh mục TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh (bao gồm: thời gian	20/4/2025

STT	Nhiệm vụ và giải pháp	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời hạn hoàn thành
	kỹ thuật bắt buộc áp dụng) gửi Văn phòng Bộ.			thực hiện, chi phí tuân thủ của từng TTHC; văn bản QPPL, quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn kỹ thuật quy định từng TTHC.	
b	Rà soát các văn bản QPPL để đảm bảo thống kê đầy đủ danh sách, chi phí tuân thủ các ĐKKD theo các hình thức: giấy phép, giấy chứng nhận, chứng chỉ, văn bản xác nhận, văn bản chấp thuận và các ĐKKD của các TTHC để cấp các giấy tờ trên gửi Vụ Pháp chế tổng hợp.	Các đơn vị thuộc Bộ	Vụ Pháp chế	Danh mục ĐKKD (bao gồm: Tên ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện; tên ĐKKD; văn bản QPPL; các TTHC liên quan tới ĐKKD; chi phí tuân thủ các ĐKKD để được cấp giấy phép, giấy chứng nhận, chứng chỉ, văn bản xác nhận, văn bản chấp thuận.	20/4/2025
c	Tổng hợp, thống kê đầy đủ danh sách, chi phí tuân thủ các ĐKKD theo các hình thức: giấy phép, giấy chứng nhận, chứng chỉ, văn bản xác nhận, văn bản chấp thuận và các ĐKKD của các TTHC để cấp các giấy tờ trên tại	Vụ Pháp chế	Các đơn vị thuộc Bộ	Danh mục ĐKKD (bao gồm: Tên ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện;	25/4/2025

STT	Nhiệm vụ và giải pháp	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời hạn hoàn thành
	điểm b mục này gửi Văn phòng Bộ tổng hợp.			tên ĐKKD; văn bản QPPL; các TTHC liên quan tới ĐKKD; chi phí tuân thủ các ĐKKD để được cấp giấy phép, giấy chứng nhận, chứng chỉ, văn bản xác nhận, văn bản chấp thuận.	
d	Tổng hợp kết quả rà soát danh mục TTHC, ĐKKD, quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh báo cáo Lãnh đạo Bộ gửi Văn phòng Chính phủ.	Văn phòng Bộ	Vụ Pháp chế; Vụ Khoa học công nghệ; Các đơn vị thuộc Bộ	Danh mục và Văn bản gửi Văn phòng Chính phủ	30/4/2025
1.2	<i>Cắt giảm, đơn giản hoá TTHC dựa trên ứng dụng công nghệ, tái sử dụng dữ liệu</i>				
a	Rà soát, đề xuất phương án cắt giảm hoặc chuyển từ tiền kiểm sang hậu kiểm hoặc đơn giản hoá TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh trên cơ sở ứng dụng công nghệ, tái sử dụng thông tin, dữ liệu đã được số hoá, lưu trữ trong các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành và liên thông điện tử gửi Văn phòng Bộ.	Các đơn vị thuộc Bộ	Văn phòng Bộ; Cục Chuyển đổi số	Dự thảo phương án hoặc Báo cáo về việc đã chủ động thực hiện trong xây dựng, ban hành văn bản QPPL	15/5/2025
b	Rà soát, đề xuất phương án cắt giảm hoặc chuyển từ tiền kiểm sang hậu kiểm; thống nhất một đầu mối kiểm tra chuyên ngành đối với sản phẩm, hàng hoá chịu	Các đơn vị thuộc Bộ	Vụ Pháp chế	Dự thảo phương án hoặc Báo cáo về việc đã chủ động thực hiện	15/5/2025

STT	Nhiệm vụ và giải pháp	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời hạn hoàn thành
	sự kiểm tra của nhiều cơ quan, đơn vị gửi Vụ Pháp chế.			trong xây dựng, ban hành văn bản QPPL	
c	Tổng hợp kết quả rà soát cắt giảm hoặc chuyển từ tiền kiểm sang hậu kiểm; thống nhất một đầu mối kiểm tra chuyên ngành đối với sản phẩm, hàng hoá chịu sự kiểm tra của nhiều cơ quan, đơn vị tại nhiệm vụ b mục này gửi Văn phòng Bộ tổng hợp.	Vụ Pháp chế	Các đơn vị thuộc Bộ	Dự thảo phương án hoặc Báo cáo về việc đã chủ động thực hiện trong xây dựng, ban hành văn bản QPPL	20/5/2025
d	Rà soát, chuẩn hoá, điện tử hoá chế độ báo cáo của doanh nghiệp gửi Văn phòng Bộ	Các đơn vị thuộc Bộ	Cục Chuyển đổi số	Báo cáo kết quả thực hiện	15/5/2025
đ	Tổng hợp kết quả cắt giảm, đơn giản hoá TTHC dựa trên ứng dụng công nghệ, tái sử dụng dữ liệu tại nhiệm vụ a, b, c, d mục này trình Bộ trưởng hoặc trình Thủ tướng Chính phủ.	Văn phòng Bộ	Vụ Pháp chế; Cục Chuyển đổi số; Các đơn vị thuộc Bộ	Báo cáo kết quả thực hiện hoặc dự thảo phương án	30/6/2025
1.3	<i>Cắt giảm, đơn giản hoá TTHC gắn với sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy</i>				
a	Rà soát, xây dựng phương án cắt giảm, đơn giản hoá các TTHC giải quyết cùng một công việc cụ thể cho một cá nhân, tổ chức thực hiện trong một thời điểm hoặc giai đoạn và thuộc thẩm quyền giải quyết của một cơ quan, tổ chức gửi Văn phòng Bộ.	Các đơn vị thuộc Bộ	Văn phòng Bộ	Dự thảo phương án	30/11/2025
b	Rà soát, xây dựng phương án cắt giảm, đơn giản hoá các TTHC thuộc thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết của cấp huyện phù hợp với chủ trương, lộ trình không tổ chức cấp huyện trong sắp xếp tổ chức bộ máy theo Kết luận số	Các đơn vị thuộc Bộ	Văn phòng Bộ	Dự thảo phương án	30/11/2025

STT	Nhiệm vụ và giải pháp	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời hạn hoàn thành
	127-KL/TW ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về việc triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị gửi Văn phòng Bộ.				
c	Tổng hợp kết quả cắt giảm, đơn giản hoá TTHC gắn với sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy tại nhiệm vụ a, b mục này báo cáo Lãnh đạo Bộ gửi Văn phòng Chính phủ	Văn phòng Bộ	Các đơn vị thuộc Bộ	Dự thảo Phương án	31/12/2025
1.4	<i>Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong thực hiện TTHC</i>				
a	Thực thi các phương án phân cấp TTHC đã được phê duyệt tại Quyết định số 1015/QĐ-TTg ngày 30/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ	Vụ Pháp chế	- Cục Chăn nuôi và Thú y; - Cục Lâm nghiệp và Kiểm lâm; - Vụ Khoa học và Công nghệ; - Cục Quản lý và xây dựng công trình thủy lợi; - Cục Biển và Hải đảo Việt Nam; - Cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam;	Sửa đổi, bổ sung văn bản QPPL Hoặc báo cáo Bộ kết quả trong trường hợp phương án phân cấp không còn phù hợp với quy định mới của pháp luật về phân cấp, phân quyền, ủy quyền hoặc không còn phù hợp với tổ chức bộ máy chính quyền trung ương và địa phương sau khi sắp xếp gửi Văn phòng Bộ	30/9/2025 20/5/2025

STT	Nhiệm vụ và giải pháp	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời hạn hoàn thành
b	Tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ về việc thực thi các phương án phân cấp TTHC đã được phê duyệt tại Quyết định số 1015/QĐ-TTg	Văn phòng Bộ	Vụ Pháp chế; Các đơn vị thuộc Bộ	Báo cáo Thủ tướng Chính phủ	30/6/2025
1.5	<i>Cắt giảm, đơn giản hoá điều kiện đầu tư kinh doanh</i>				
a	Rà soát: - Cắt giảm hoặc sửa đổi ĐKKD mâu thuẫn, chồng chéo hoặc chung chung, không cụ thể, không rõ ràng, không thể định lượng; - Bãi bỏ các điều kiện đầu tư kinh doanh của các ngành, nghề không thuộc danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện theo quy định của Luật Đầu tư; - Đánh giá, đề xuất phương án bãi bỏ hoặc thu hẹp phạm vi các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện không đáp ứng được các quy định, tiêu chí của Luật Đầu tư; - Đề xuất phương án bãi bỏ điều kiện đầu tư kinh doanh không cần thiết, không hợp pháp được áp dụng theo hình thức giấy phép, giấy chứng nhận, chứng chỉ, văn bản xác nhận, văn bản chấp thuận; hoặc đơn giản hoá điều kiện đầu tư kinh doanh không hợp lý theo hướng cắt giảm đối tượng tuân thủ, tần suất thực hiện, kéo dài hoặc bãi bỏ thời gian có hiệu lực của các giấy tờ trên, ... gửi Vụ Pháp chế.	Các đơn vị thuộc Bộ	Vụ Pháp chế	Dự thảo phương án cắt giảm hoặc Báo cáo về việc đã chủ động thực hiện cắt giảm, đơn giản hoá trong xây dựng, ban hành văn bản QPPL	15/5/2025
b	Công bố, rà soát, bãi bỏ hoặc đơn giản hóa TTHC quy định tại	Các đơn vị thuộc Bộ	Văn phòng Bộ; Vụ	Dự thảo phương án	15/5/2025

STT	Nhiệm vụ và giải pháp	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời hạn hoàn thành
	quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn bắt buộc áp dụng gửi Văn phòng Bộ		Khoa học và Công nghệ	hoặc Báo cáo về việc đã chủ động thực hiện trong xây dựng, ban hành văn bản QPPL	
c	Tổng hợp phương án cắt giảm đơn giản hoá điều kiện đầu tư kinh doanh tại mục a gửi Văn phòng Bộ	Vụ Pháp chế	Văn phòng Bộ	Dự thảo phương án hoặc Báo cáo về việc đã chủ động thực hiện trong xây dựng, ban hành văn bản QPPL	20/5/2025
d	Tổng hợp rà soát cắt giảm đơn giản hoá điều kiện đầu tư kinh doanh; TTHC quy định tại quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn bắt buộc áp dụng	Văn phòng Bộ	Vụ Pháp chế; Vụ Khoa học và Công nghệ	Dự thảo phương án hoặc Báo cáo về việc đã chủ động thực hiện cắt giảm, đơn giản hoá trong xây dựng, ban hành văn bản QPPL gửi Văn phòng Chính phủ	30/6/2025
1.6	<i>Chuyển giao một số hoạt động hoặc thủ tục cấp phép cho doanh nghiệp và các tổ chức xã hội đảm nhiệm</i>				
a	Rà soát, xây dựng phương án chuyển một số hoạt động trước khi cấp phép (như: đào tạo, sát hạch, kiểm nghiệm, thử nghiệm,...) hoặc một số thủ tục	Các đơn vị thuộc Bộ	Vụ Pháp chế	Dự thảo phương án hoặc Báo cáo về việc đã chủ động	15/5/2025

STT	Nhiệm vụ và giải pháp	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời hạn hoàn thành
	cấp phép dựa trên kết quả đánh giá, thẩm định theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật đã được ban hành mà Nhà nước không nhất thiết phải thực hiện cho doanh nghiệp, các tổ chức xã hội đảm nhiệm nhằm huy động mọi nguồn lực trong xã hội tham gia cung cấp các dịch vụ công, giúp việc tiếp cận, sử dụng dịch vụ công được thuận lợi, dễ dàng, chất lượng và hiệu quả hơn gửi Văn phòng Bộ.			thực hiện trong xây dựng, ban hành văn bản QPPL	
b	Tổng hợp kết quả rà soát chuyển giao một số hoạt động hoặc thủ tục cấp phép cho doanh nghiệp và các tổ chức xã hội đảm nhiệm báo cáo Lãnh đạo Bộ gửi Văn phòng Chính phủ	Văn phòng Bộ	Các đơn vị thuộc Bộ; Vụ Pháp chế	Dự thảo phương án hoặc Báo cáo về việc đã chủ động thực hiện trong xây dựng, ban hành văn bản QPPL	30/6/2025
2	Cắt giảm, đơn giản hoá TTHC nội bộ				
2.1	TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước				
a	Thống kê, công bố, công khai đầy đủ các TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC	Các đơn vị thuộc Bộ	Văn phòng Bộ	- Quyết định công bố; - Nhập liệu các TTHC trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC	30/4/2025
b	Hoàn thành thực thi các phương án cắt giảm, đơn giản hóa TTHC nội bộ theo đúng lộ trình đã được Bộ trưởng phê duyệt tại Quyết định số 3658/QĐ-BNN-VP ngày 28/10/2024	Vụ Pháp chế	Cục Chăn nuôi và Thú y; Cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường; Cục	Hoàn thành sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ văn bản	Theo lộ trình đã được phê duyệt

STT	Nhiệm vụ và giải pháp	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời hạn hoàn thành
			Trồng trọt và Bảo vệ thực vật		
c	Tiếp tục rà soát, xây dựng phương án cắt giảm, đơn giản hoá TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước, trong đó lưu ý phân cấp, phân quyền triệt để, toàn diện, nhất là đối với các TTHC phải xin ý kiến hoặc báo cáo các cơ quan cấp trên đồng ý trước khi quyết định gửi Văn phòng Bộ tổng hợp	Các đơn vị thuộc Bộ	Văn phòng Bộ	Dự thảo phương án hoặc Báo cáo về việc đã chủ động thực hiện trong xây dựng, ban hành văn bản có quy định về TTHC nội bộ	15/5/2025
d	Tổng hợp phương án cắt giảm, đơn giản hoá TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước trình Bộ phê duyệt hoặc gửi Văn phòng Chính phủ báo cáo Thủ tướng Chính phủ.	Văn phòng Bộ	Các đơn vị thuộc Bộ	Dự thảo phương án hoặc Báo cáo về việc đã chủ động thực hiện trong xây dựng, ban hành văn bản có quy định về TTHC nội bộ	30/6/2025
2.2	<i>TTHC nội bộ trong từng cơ quan hành chính nhà nước</i>				
a	Công bố, công khai đầy đủ các TTHC nội bộ trong từng cơ quan hành chính nhà nước	Các đơn vị thuộc Bộ	Văn phòng Bộ	Trình Bộ trưởng ban hành Quyết định công bố	30/4/2025
b	Rà soát, xây dựng phương án cắt giảm, đơn giản hoá; tái cấu trúc quy trình các TTHC nội bộ trong từng cơ quan hành chính nhà nước để thực hiện quản trị nội bộ trên môi trường điện tử theo quy	Các đơn vị thuộc Bộ	Văn phòng Bộ; Cục Chuyển đổi số	Dự thảo phương án hoặc Báo cáo về việc đã chủ động thực hiện	15/5/2025

STT	Nhiệm vụ và giải pháp	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời hạn hoàn thành
	định tại Điều 9 Nghị định số 137/2024/NĐ-CP; bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành, xây dựng mô hình cơ quan hành chính nhà nước số gửi Văn phòng Bộ tổng hợp			trong xây dựng, an hành văn bản có quy định về TTHC nội bộ	
3	Đẩy mạnh thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính				
3.1	Đẩy mạnh cung cấp thủ tục hành chính trên môi trường điện tử				
a	Rà soát, tái cấu trúc quy trình, nâng cao chất lượng cung cấp TTHC liên quan đến doanh nghiệp trên môi trường điện tử trên cơ sở tái sử dụng thông tin, dữ liệu đã được số hóa, sử dụng biểu mẫu điện tử tương tác để cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình. Báo cáo kết quả thực hiện gửi Văn phòng Bộ tổng hợp.	Các đơn vị thuộc Bộ	Cục Chuyển đổi số; Văn phòng Bộ	Dự thảo phương án hoặc báo cáo kết quả thực hiện	10/12/2025
b	Thực hiện số hóa 100% hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC liên quan đến doanh nghiệp; phối hợp xây dựng, nâng cấp, phát triển các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành bảo đảm dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống”, kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ thực hiện TTHC, cung cấp dịch vụ công. Báo cáo kết quả thực hiện gửi Văn phòng Bộ tổng hợp.	Các đơn vị thuộc Bộ	Cục Chuyển đổi số; Văn phòng Bộ	Hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC được số hóa; Báo cáo kết quả thực hiện	10/12/2025
c	Đầu mối phối hợp với các cơ quan liên quan để hoàn thiện, nâng cấp Cổng Dịch vụ công quốc gia, các Hệ thống thông tin giải quyết TTHC bảo đảm phát triển Cổng Dịch vụ công quốc gia trên Trung tâm dữ liệu quốc gia trở thành	Cục Chuyển đổi số	Các đơn vị thuộc Bộ; Văn phòng Bộ	Báo cáo kết quả thực hiện	10/12/2025

STT	Nhiệm vụ và giải pháp	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời hạn hoàn thành
	điểm “một cửa sổ” duy nhất, cung cấp các dịch vụ công trực tuyến tập trung của quốc gia. Báo cáo kết quả thực hiện gửi Văn phòng Bộ tổng hợp.				
d	Tổng hợp kết quả đẩy mạnh cung cấp TTHC liên quan đến doanh nghiệp trên môi trường điện tử báo cáo Lãnh đạo Bộ Văn phòng Chính phủ.	Văn phòng Bộ	Các đơn vị thuộc Bộ; Cục Chuyên đổi số	Báo cáo kết quả thực hiện	31/12/2025
3.2	<i>Đổi mới toàn diện việc tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả thực hiện TTHC theo hướng không phụ thuộc vào địa giới hành chính</i>				
a	Rà soát, đánh giá các điều kiện đảm bảo (hạ tầng, hệ thống công nghệ thông tin, nhân lực,...), xây dựng phương án sửa đổi các quy định yêu cầu người dân, doanh nghiệp phải đến thực hiện TTHC tại nơi cư trú hoặc nơi đóng trụ sở hoặc nơi cấp kết quả giải quyết lần đầu để mở rộng thẩm quyền tiếp nhận, trả kết quả TTHC hoặc tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh hoặc toàn quốc, nhất là đối với những TTHC có thời gian giải quyết trong ngày làm việc gửi Văn phòng Bộ	Các đơn vị thuộc Bộ	Văn phòng Bộ; Cục Chuyên đổi số	Dự thảo phương án	30/6/2025
b	Tổng hợp, hoàn thiện Báo cáo kết quả rà soát trình Lãnh đạo Bộ gửi Văn phòng Chính phủ hoặc dự thảo phương án trình Bộ hoặc Thủ tướng Chính phủ phê duyệt (nếu có)	Văn phòng Bộ	Các đơn vị thuộc Bộ; Cục Chuyên đổi số	- Báo cáo kết quả rà soát; - Dự thảo phương án trình phê duyệt (nếu có)	30/7/2025
c	Thực thi phương án rà soát các quy định yêu cầu người dân,	Vụ Pháp chế	Các đơn vị thuộc Bộ	Sửa đổi, bổ sung văn bản	15/12/2025

STT	Nhiệm vụ và giải pháp	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời hạn hoàn thành
	doanh nghiệp phải đến thực hiện TTHC tại nơi cư trú hoặc nơi đóng trụ sở hoặc nơi cấp kết quả giải quyết lần đầu để mở rộng thẩm quyền tiếp nhận, trả kết quả TTHC hoặc tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh hoặc toàn quốc, nhất là đối với những TTHC có thời gian giải quyết trong ngày làm việc.			theo phương án được phê duyệt (nếu có)	
4	Phối hợp thực hiện công tác kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 66/NQ-CP	Văn phòng Bộ	Các đơn vị thuộc Bộ	Các cuộc kiểm tra	Theo kế hoạch của Văn phòng Chính phủ

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ

a) Chủ động triển khai thực hiện Chương trình theo nhiệm vụ được phân công, xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm năm 2025. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng về kết quả thực hiện Chương trình cắt giảm, đơn giản hoá TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

b) Xây dựng, ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình năm 2025 trong thời gian 05 ngày kể từ ngày Lãnh đạo Bộ ban hành Kế hoạch; gửi Văn phòng Bộ để theo dõi. Ưu tiên bố trí đủ nguồn tài chính và nhân lực cho thực hiện Kế hoạch.

c) Tổ chức triển khai các nhiệm vụ, giải pháp đúng tiến độ, chất lượng và đạt được mục tiêu của Chương trình.

d) Hằng tháng, quý, năm báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch này trong báo cáo tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách, kiểm soát TTHC (là một nội dung riêng trong báo) gửi Văn phòng Bộ để tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Bộ, gửi Văn phòng Chính phủ.

2. Văn phòng Bộ

- Đầu mối tổ chức, triển khai thực hiện Kế hoạch này; theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, các đơn vị thuộc Bộ triển khai thực hiện nhiệm vụ được phân công trong Kế hoạch theo đúng chức năng, nhiệm vụ được giao; hướng dẫn các đơn vị thực hiện việc rà soát, đề xuất phương án cắt giảm 30% thời gian thực hiện TTHC, cắt giảm 30% chi phí tuân thủ và các nội dung khác liên quan, thuộc chức năng nhiệm vụ của Văn phòng Bộ.

- Tổ chức triển khai các nhiệm vụ, giải pháp đúng tiến độ, chất lượng và đạt được mục tiêu của Chương trình, trong đó gửi xin ý kiến bộ, cơ quan, địa phương liên quan và Hội đồng tư vấn cải cách TTHC của Thủ tướng Chính phủ trước khi trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt phương án cắt giảm, đơn giản hoá liên quan đến TTHC, chế độ báo cáo;

- Định kỳ hằng quý, tháng, năm tổng hợp báo cáo tình hình, kết quả thực hiện các nhiệm vụ cắt giảm, đơn giản hoá TTHC, ĐKKD, thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành (là một nội dung riêng trong báo cáo tình hình, kết quả công tác kiểm soát TTHC) gửi Văn phòng Chính phủ.

3. Vụ Pháp chế

- Chủ trì hướng dẫn, phối hợp với các đơn vị rà soát, tổng hợp đề xuất phương án bãi bỏ 30% điều kiện đầu tư kinh doanh không cần thiết, kiểm tra chuyên ngành đối với sản phẩm, hàng hoá của các đơn vị thuộc Bộ.

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Bộ gửi xin ý kiến Bộ Tài chính, cơ quan, địa phương liên quan và Hội đồng tư vấn cải cách TTHC của Thủ tướng Chính phủ trước khi trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt phương án cắt giảm, đơn giản

hoá các quy định liên quan đến ĐKKD bảo đảm mục tiêu, yêu cầu của Chương trình.

- Hằng tháng, quý, năm báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện rà soát, cắt giảm, đơn giản hoá quy định liên quan đến ĐKKD; kiểm tra chuyên ngành đối với sản phẩm, hàng hoá; kết quả thực thi phương án cắt giảm, đơn giản hoá do Bộ trưởng, Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và gửi Văn phòng Bộ để tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Bộ, gửi Văn phòng Chính phủ.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị xây dựng, trình Bộ trưởng ban hành trong trường hợp thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng (một thông tư sửa nhiều thông tư) hoặc trình cơ quan có thẩm quyền ban hành trong trường hợp không thuộc thẩm quyền ban hành văn bản QPPL của Bộ trưởng (một nghị định sửa nhiều nghị định) để thực thi các phương án cắt giảm, đơn giản hoá TTHC, ĐKKD.

4. Vụ Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì hướng dẫn, phối hợp với các đơn vị rà soát, tổng hợp các quy chuẩn kỹ thuật và tiêu chuẩn kỹ thuật.

- Hằng tháng, quý, năm báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện rà soát, ban hành, cắt giảm, đơn giản hoá quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn kỹ thuật; kết quả thực thi phương án cắt giảm, đơn giản hoá quy chuẩn kỹ thuật do Bộ trưởng, Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và gửi Văn phòng Bộ để tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Bộ, gửi Văn phòng Chính phủ.

5. Cục Chuyển đổi số chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ để thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch thông qua việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, tái sử dụng dữ liệu một cách hiệu quả và khai thác dữ liệu để thực hiện mục tiêu cắt giảm, đơn giản hóa TTHC và ĐKKD.

6. Vụ Tài chính có trách nhiệm bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch này trong dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 được cấp có thẩm quyền giao; khuyến khích việc huy động theo quy định của pháp luật các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật hiện hành./.

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG